

Số: 3961 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 26 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư xây dựng
Dự án: Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc của Sở Công Thương Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 2890/QĐ-UBND ngày 06/9/2022 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc của Sở Công Thương Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3581/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Văn bản 3323/UBND-KT ngày 24/5/2023 của UBND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc của Sở Công Thương Bình Định;

Căn cứ Văn bản số 6184/UBND-KT ngày 28/08/2023 của UBND tỉnh Bình Định về nội dung liên quan đến công trình Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc của Sở Công Thương Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 92/TTr-SCT ngày 24/10/2023; Báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 751/BC-SKHĐT ngày 20/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc của Sở Công Thương Bình Định do Sở Công Thương làm chủ đầu tư, với các nội dung sau:

1. Phần xây lắp bổ sung:

a) Nhà làm việc 2 tầng:

- Đóng trần thạch cao lỗ thông trần trên mái và lợp lại mái tôn phần đóng trần thạch cao. Thay thế 2 cửa đi D6* nhôm tầng 2 thành 02 cửa sổ nhôm. Bổ sung thêm 2 tủ điện tầng 1 và 2.

- Bả bột matit toàn bộ tường, cột, dầm, trần trong và ngoài nhà. Ốp nhà vệ sinh cao tới trần.

- Bổ sung 01 máy lạnh 2HP phòng họp A (chỉ lắp đặt ống gas, ống thoát nước ngưng, dây cáp nguồn và aptomat, không lắp thiết bị).

- Mạng lan, điện thoại: Chuyển phòng máy chủ từ nhà 3 tầng qua nhà 2 tầng. Bổ sung thêm 2 nút mạng lan phòng văn thư.

b) Nhà làm việc 3 tầng:

- Phá dỡ các gờ BTCT tầng 2, xử lý các cột thép bị nứt, quét phụ gia chuyên dụng và đổ bê tông đá 1x2 tô trát hoàn thiện.

- Xây mới lại phần mái che và xử lý kỹ thuật lại phần mái để đặt bồn nước INOX.

- Sửa chữa lại sân khấu hội trường tầng 3. Xây tường chắn bằng gạch XM không nung, đổ bê tông nền sân khấu đá 1x2 mác 200, sàn sân khấu lát gạch giả gỗ, bậc cấp lên sân khấu lát đá Granite màu đen.

- Tháo dỡ lan can hành lang tầng 1 hiện trạng.

- Các mảng tường trục A/1-3; C/1-3; 1/A-C từ tầng 1 đến tầng 3 đục 20% tường ngoài và tô trát lại bằng vữa xi măng.

- Xây tường gạch ô cầu thang lên mái, tô trát, bả matit, sơn hoàn thiện.

- Bả bột matit toàn bộ tường, cột, dầm, trần trong và ngoài nhà.

- Tầng 2: Di dời 4 máy lạnh 2HP qua vị trí mới (chỉ bổ sung lắp đặt ống gas, ống thoát nước ngưng, dây cáp nguồn).

- Tầng 3: Bổ sung 01 máy lạnh 2HP phòng hội trường (chỉ lắp đặt ống gas, ống thoát nước ngưng, dây cáp nguồn và aptomat, không lắp thiết bị).

c) Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại.

- Cấy dầm mái và xây tường thu hồi trục 3 từ trục A-C.

- Đục toàn bộ lớp vữa trát tường, cột, dầm, trần cũ đã bị bong tróc. Trát lại tường, cột, dầm, trần và bả bột matit.

- Chuyển bể tự hoại ra vị trí mới. Bổ sung thêm đường ống thoát D114mm và ống thông hơi D42mm.

d) Nhà để xe ô tô, nhà bảo vệ, kho lưu trữ: Bả bột matit toàn bộ tường, cột, dầm, trần trong và ngoài nhà.

e) Phòng truyền thống: Phá dỡ sê nô mái và tô trát lại. Gia công và lắp dựng máng xối tôn dày 0,38mm (L= 11,5m). Bả matit toàn bộ tường, cột, dầm, trần trong và ngoài nhà. Lắp đặt bổ sung đầu báo nhiệt.

f) Các hạng mục khác:

* Tiểu cảnh Non bộ: Tháo dỡ và đục phá mảng tường trang trí và trát lại tường, bả matit và sơn hoàn thiện.

* Tường rào cổng ngõ: Thay thế một số thanh thép tường rào mặt trước đã bị rỉ sét và sơn lại 3 nước hoàn thiện. Vệ sinh và sơn lại mặt trong của toàn bộ tường rào 3 mặt còn lại của công trình.

* Cấp điện chiếu sáng và cấp nước tổng thể:

- Bổ sung dây cáp nguồn cho nhà làm việc 2 tầng; dây cáp nguồn cho nhà bảo vệ; dây cáp nguồn cho gara ô tô. Hoàn trả bê tông nền khi lắp đặt đường cáp ngầm.

- Bổ sung ống và phụ kiện cấp nước tổng thể.

* Phòng cháy chữa cháy + Báo cháy + EXIT + Sự cố:

- Phần cấp nước chữa cháy tổng thể:

+ Phá dỡ nền bê tông hiện trạng; đào móng đường ống cấp nước; đắp cát đường ống cấp nước PCCC và hoàn trả lại nền bê tông.

+ Bổ sung trụ tiếp nước ngoài nhà (01 trụ); trụ tiếp nước chữa cháy (01 trụ).

+ Bổ sung một số đèn exit – chiếu sáng sự cố.

- Phần báo cháy tổng thể (L= 118md):

+ Phá dỡ nền bê tông hiện trạng để đi cáp tín hiệu chữa cháy.

+ Đào móng, đắp cát đường ống và hoàn trả lại nền bê tông.

* Phần mương thoát nước hiện trạng (Làm mới lại 10md):

- Mương thoát nước đổ bê tông lót đá 4x6, thành mương xây gạch không nung, tấm đan bê tông cốt thép, trát thành mương và lán đáy mương.

- Dọn dẹp, nạo vét và vệ sinh toàn bộ rác thải của mương thoát nước hiện trạng.

* Mạng internet, điện thoại, camera:

- Bổ sung 02 ống HDPE chõu đường truyền từ nhà cung cấp dịch vụ cáp vào công trình.

- Điều chỉnh dây tín hiệu camera ngoài nhà tất cả đi về phòng máy chủ đặt tại nhà làm việc 2 tầng sau đó mới đi 1 dây tín hiệu dẫn vào nhà bảo vệ.

2. Phần thiết bị bổ sung:

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
I	Thiết bị mạng lan, phòng họp trực tuyến và thiết bị hội trường		

1	Thiết Bị Mạng Switch Linksys 24 Port	Cái	2
2	Dây nhảy quang SC-SC chuẩn UPC	Dây	6
3	ODF 12FO	Cái	2
4	ODF 4FO	Cái	2
5	Converter 1 sợi	Cái	6
6	Cáp quang 4FO	Mét	250
7	Access point wifi trong nhà (Wifi rujei 720L)	Cái	3
8	Máy tính xách tay trình chiếu tại Hội trường (Dell inspiron i711370H.16GB/512GB/13.3inch)	Cái	1
9	Tivi phục vụ họp trực tuyến và trình chiếu (Sony 4K 85 inch KD-85X86J trình chiếu, họp trực tuyến)	Cái	2
10	Giá đỡ Tivi (NB TW100)	Cái	2
11	Bộ lưu điện UPS Line Interactive Sorotec BX3000 (3KVA/2400W)	Cái	1
II	Thiết bị điều hòa không khí, quạt và nội thất		
1	Máy lạnh (Panasonic Inverter 2 HP CU/CS-PU18XKH-8M)	Cái	2
2	Máy quạt treo tường Mitsubishi	Cái	7
3	Rèm cầu vồng	m2	362
4	Bàn làm việc	Cái	20
5	Bàn Hội trường	Cái	10
6	Tủ hồ sơ	Cái	29
7	Bàn phòng tiếp dân	Cái	1
8	Ghế lãnh đạo ngồi chủ trì tại phòng họp, hội trường	Cái	5
9	Ghế ngồi cho hội trường	Cái	34
10	Hộp đèn LED tuyên truyền điện tử trước cơ quan	Cái	1
11	Backdrop cố định tại phòng họp A	Backdrop	1
12	Bộ bảng tên tất cả các phòng + Bảng sơ đồ các phòng làm việc + Bảng Thông báo của Sở Công Thương.	Bộ	1
13	Kệ sắt không rỉ để tài liệu Kho lưu trữ (1m x 2,2m x 60cm)	Cái	6

3. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung:

STT	Nội dung cơ cấu chi phí	Theo QĐ số 2890/QĐ-UBND ngày 06/9/2022 của UBND tỉnh	Chi phí hạng mục bổ sung	Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung
	Tổng cộng	9.937.659.000	1.700.000.000	11.637.659.000
1	Chi phí xây dựng	5.942.398.000	600.000.000	6.542.398.000
2	Chi phí thiết bị	2.475.000.000	1.100.000.000	3.547.000.000
3	Chi phí QLDA	290.063.535		290.063.535
4	Chi phí TV ĐTXD	672.529.154		672.529.154
5	Chi phí khác	84.368.548		84.368.548
6	Chi phí dự phòng	473.299.763		473.299.763

Điều 2. Sở Công Thương chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2890/QĐ-UBND ngày 06/9/2022 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K1, K6, K14.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng